

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 184/2019/TLST-HNGĐ ngày 31/7/2019 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Bá L, địa chỉ thường trú: Ấp Đ, xã G1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Bà Trần Ngọc L, địa chỉ thường trú: Ấp Đ, xã G1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ nơi tạm trú: Số MBB/BB đường BK/B, Khóm H, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/7/2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Bá L và bà Trần Ngọc L.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Ông Nguyễn Bá L đồng ý giao cháu Nguyễn Thuận P (nam, sinh ngày 18/7/2018) cho bà Trần Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Ông Nguyễn Bá L hàng tháng đóng góp cho bà Trần Ngọc L 2.000.000 đồng để nuôi cháu Nguyễn Thuận P; cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 7/2020 đến khi chấm dứt theo quy định của pháp luật; địa điểm cấp dưỡng do ông Nguyễn Bá L và bà Trần Ngọc L tự thỏa thuận.

Ông Nguyễn Bá L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Nguyễn Thuận P theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

2.2/. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Bá L và bà Trần Ngọc L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Trần Ngọc L rút lại yêu cầu chia tài sản đối với 02 lượng 02 chỉ vàng nữ trang và số tiền đã mua căn nhà số MHB/BB/MA đường BK/B, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2.3/. Về nợ chung: Ông Nguyễn Bá L và bà Trần Ngọc L tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Bá L đồng ý chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0007666 ngày 22/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; ông Nguyễn Bá L đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Ngọc L không phải chịu án phí chia tài sản; trả lại cho bà Trần Ngọc L số tiền tạm ứng án phí 2.875.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0009525 ngày 21/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND T. Sóc Trăng;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- UBND X. Gia Hòa 1, H. Mỹ Xuyên, T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Vĩnh Khương**